

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE  
 \*\*\*

Số: 58 /2019 CV/VCS-QHCD  
 Viv: Giải trình chênh lệch báo cáo kết quả kinh  
 doanh hợp nhất Quý II năm 2019

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
 - Sở giao dịch chứng khoán  
 - Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone ("Công ty") mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất Quý II năm 2019 so với Quý II năm 2018 chi tiết như sau:

**I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh**

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Quý II.2019	Quý II.2018	Chênh lệch	% chênh lệch
10	Doanh thu thuần	1,394,150,932,379	1,186,991,855,118	207,159,077,261	17.5
11	Giá vốn hàng bán	860,411,954,331	790,264,381,103	70,147,573,228	8.9
20	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	533,738,978,048	396,727,474,015	137,011,504,033	34.5
21	Doanh thu hoạt động tài chính	6,154,424,899	12,881,972,163	(6,727,547,264)	(52.2)
22	Chi phí tài chính	12,255,204,492	18,703,121,084	(6,447,916,592)	(34.5)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	11,264,243,217	8,195,117,296	3,069,125,921	37.5
24	Phần lãi trong c.ty liên kết, liên doanh	-	-	-	-
25	Chi phí bán hàng	35,096,388,370	27,750,042,981	7,346,345,389	26.5
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15,135,977,954	13,001,457,224	2,134,520,730	16.4
31	Thu nhập khác	415,072,157	422,446,085	(7,373,928)	(1.7)
32	Chi phí khác	359,172,067	317,641,699	41,530,368	13.1
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	477,461,732,221	350,259,629,275	127,202,102,946	36.3
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	66,928,973,757	48,027,747,870	18,901,225,887	39.4
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	-
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	410,532,758,464	302,231,881,405	108,300,877,059	35.8



## II. Nguyên nhân biến động

Ngày 23 tháng 05 năm 2019, Công ty đã hoàn thành giao dịch nhận chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A tại CT TNHH MTV Đầu tư và Chế biến Khoáng sản Phenikaa Huế. Theo đó, từ ngày 23 tháng 05 năm 2019 Công ty Phenikaa Huế là công ty con của Công ty. Vì vậy, chi phí lãi vay, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo hợp nhất của Công ty Quý II.2019 tăng hơn so với cùng kỳ năm trước, cụ thể từng chỉ tiêu như sau:

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty tăng 207,159,077,261 đồng (17.5%) so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu do doanh thu thành phẩm tăng 310,416,068,172 đồng (31.1%); doanh thu nguyên vật liệu, phụ tùng giảm 103,256,990,911 đồng (-54.6%)

2. Lượng hàng bán ra tăng lên làm cho giá vốn cũng tăng: Giá vốn hàng bán tăng 70,147,573,228 đồng (8.9%) trong đó: Giá vốn của thành phẩm tăng: 172,078,145,455 đồng; giá vốn của nguyên vật liệu, phụ tùng giảm: 102,836,307,393 đồng

3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 137,011,504,033 đồng (34.5%), chủ yếu do:

- Lợi nhuận gộp của thành phẩm bán ra tăng 138,337,922,717 đồng (36.1%),
- Lợi nhuận gộp về bán nguyên vật liệu, phụ tùng giảm 420,683,518 đồng (-3.2%).

4. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 6,727,547,264 đồng (-52.2%), nguyên nhân do:

- Lãi tiền gửi, tiền cho vay giảm 3,158,383,400 đồng (-82.5%)
- Lãi chênh lệch tỷ giá giảm 3,569,163,864 đồng (-39.4%)

5. Chi phí tài chính giảm 6,447,916,592 đồng (-34.5%) nguyên nhân do:

- Lỗ chênh lệch tỷ giá giảm 9,517,042,513 đồng (-90.6%)
- Lãi tiền vay tăng 3,069,125,921 đồng (37.5%)

6. Chi phí bán hàng tăng 7,346,345,389 đồng (26.5%) nguyên nhân chủ yếu do:

- Chi phí nhân công tăng 1,139,297,141 đồng
- Chi phí vật liệu, dụng cụ bán hàng tăng 1,301,705,797 đồng
- Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 3,328,631,545 đồng
- Chi phí bằng tiền khác tăng 1,517,135,154 đồng

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 2,134,520,730 đồng (16.4%), nguyên nhân chủ yếu do:

- Chi phí nhân công tăng 316,403,277 đồng
- Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 1,507,050,146 đồng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp khác tăng 251,128,762 đồng

Như vậy, Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty tăng 127,202,102,946 đồng (36.3%) và Lợi nhuận sau thuế tăng 108,300,877,059 đồng (35.8%) so với cùng kỳ năm trước nguyên nhân chủ yếu là do doanh thu của thành phẩm tăng và chi phí tài chính giảm.

Xin chân thành cảm ơn. *Đinh*

### Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCD,
- Lưu VT, TCKT



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Phạm Anh Tuấn*